

BÀI 9. THỜI TRANG

I MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Năng lực

a) Năng lực công nghệ

- Phát biểu được khái niệm thời trang.
- Kể tên được các yếu tố ảnh hưởng đến thời trang.
- Chỉ ra được những đặc điểm thể hiện sự thay đổi của thời trang.
- Mô tả được đặc điểm của trang phục trong một số phong cách thời trang cơ bản.
- Nhận ra và bước đầu hình thành xu hướng thời trang của bản thân.

b) Năng lực chung

- Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Nhận ra và điều chỉnh được những sai sót, hạn chế của bản thân khi được góp ý; chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ của người khác khi gặp khó khăn trong học tập.
- Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm khi hoạt động nhóm.

2. Phẩm chất

Tích cực vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn sử dụng trang phục trong cuộc sống.

II CẤU TRÚC VÀ ĐẶC ĐIỂM NỘI DUNG

Thời trang là một phần trong đời sống. Nó không chỉ thể hiện sự sáng tạo không ngừng của các nhà thiết kế trong việc tạo ra những bộ sưu tập mới; mà còn phản ánh sở thích, cá tính của người mặc qua các phong cách thời trang khác nhau. Tuy nhiên, không phải ai cũng định hình được phong cách thời trang cho bản thân. Nội dung bài giúp HS nhận biết được khái niệm về thời trang, sự thay đổi của thời trang trong cuộc sống. Đặc biệt, nội dung bài tập trung giới thiệu cho HS bốn phong cách thời trang cơ bản giúp HS nhận ra và bước đầu hình thành phong cách thời trang của bản thân.

- Nội dung 1. Thời trang trong cuộc sống: trình bày khái niệm, vai trò của thời trang, các yếu tố ảnh hưởng đến thời trang, đặc điểm thể hiện sự thay đổi của thời trang.

- Nội dung 2. Một số phong cách thời trang: trình bày khái niệm thời trang, một số phong cách thời trang phổ biến.

Ngoài nội dung chính gồm kênh hình và chữ, trong SGK bài học này còn sử dụng 6 hộp chức năng để định hướng tư tưởng sư phạm cho GV để tổ chức các hoạt động học tập nhằm hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất đã được nêu trong mục tiêu của bài học cho HS. Cụ thể: hộp chức năng Khám phá (trang 51 SGK) nhằm kiến tạo tri thức

liên quan tới sự thay đổi của thời trang giữa các thời kì; hộp chức năng Luyện tập (trang 52 SGK) nhằm giúp HS nhận biết được trang phục trong mỗi phong cách thời trang; hộp Kết nối năng lực (trang 52 SGK) nhằm hình thành và phát triển năng lực lựa chọn được phong cách thời trang phù hợp với HS; hộp chức năng Vận dụng (trang 52 SGK) với các nhiệm vụ định hướng cho HS kết nối kiến thức của bài với thực tiễn các phong cách thời trang trong cuộc sống; hộp Thông tin bổ sung (trang 51 SGK) nhằm giới thiệu cho HS về ngành công nghiệp thời trang; hộp Kết nối nghề nghiệp (trang 51 SGK) nhằm giới thiệu cho HS về nghề thiết kế thời trang.

III THIẾT BỊ DẠY HỌC

Tranh vẽ thể hiện một số phong cách thời trang phổ biến được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (Danh mục thiết bị tối thiểu).

IV GỢI Ý TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC

1. Hoạt động dẫn nhập

a) Mục tiêu

Huy động hiểu biết của HS về trang phục Việt Nam qua các thời kì,... Gợi sự tò mò và tạo tâm thế học tập cho HS vào nội dung bài học.

b) Nội dung hoạt động

HS trả lời được câu hỏi gọi tên các bộ trang phục của Việt Nam và cho biết các giai đoạn sử dụng phổ biến các bộ trang phục đó dựa vào kiến thức thực tiễn.

c) Sản phẩm hoạt động

Báo cáo của HS/nhóm HS.

d) Cách thức tiến hành

GV đưa ra hình ảnh một số bộ trang phục ở Việt Nam qua các thời kì, yêu cầu HS gọi tên các bộ trang phục đó (ví dụ như áo ngũ thân, áo tứ thân, áo dài,...). GV giúp HS thấy được trang phục có sự thay đổi qua mỗi thời kì. Từ đó, định hướng học sinh vào bài qua câu hỏi mở đầu.

2. Hoạt động tìm hiểu về thời trang trong cuộc sống

a) Mục tiêu

Phát biểu được khái niệm về thời trang, các yếu tố ảnh hưởng đến thời trang, biểu hiện của sự thay đổi thời trang.

b) Nội dung hoạt động

HS trả lời được câu hỏi thế nào là thời trang, thời trang thay đổi được thể hiện như thế nào và ghi vào vở dựa trên việc đọc SGK và thực hiện nhiệm vụ trong hộp chức năng Khám phá (trang 51 SGK); đọc SGK để trả lời câu hỏi xác định các yếu tố ảnh hưởng đến thời trang.

c) Sản phẩm hoạt động

Báo cáo của HS/nhóm HS.

d) Cách thức tiến hành

– GV yêu cầu HS quan sát Hình 9.1, thảo luận và đưa ra nhận xét về đặc điểm của các bộ trang phục đó. Định hướng HS về sự khác nhau, sự phổ biến, khoảng thời gian sử dụng các bộ trang phục đó. Từ đó, kết hợp với đọc SGK, đưa ra khái niệm về thời trang.

– Thông qua hoạt động so sánh giữa các bộ trang phục trong mỗi thời kì, GV định hướng HS chỉ ra sự thay đổi của thời trang được thể hiện như thế nào.

– GV có thể sử dụng thêm hình ảnh trang phục Việt Nam và châu Âu thế kỉ XIX với trang phục Việt Nam và châu Âu hiện nay, để HS thảo luận, thấy được điểm khác biệt về thời trang giữa các nước ở thế kỉ XIX và thời trang giữa các nước hiện nay. Từ đó, đưa ra được đặc điểm chung về thời trang của cả thế giới hiện nay: đa dạng, phong phú về kiểu dáng, màu sắc, chất liệu, họa tiết; đơn giản, dễ hoạt động hơn so với trang phục các thế hệ trước.

– GV yêu cầu HS đọc SGK để đưa ra các yếu tố ảnh hưởng đến thời trang.

– GV lưu ý HS khái niệm về một thời trang, ngành công nghiệp thời trang.

3. Hoạt động tìm hiểu một số phong cách thời trang

a) Mục tiêu

– Mô tả được đặc điểm của một số phong cách thời trang cơ bản.

– Nhận ra và bước đầu hình thành xu hướng thời trang của bản thân.

b) Nội dung hoạt động

HS đọc SGK, thảo luận nhóm để hoàn thiện bảng so sánh về đặc điểm, ứng dụng của bốn phong cách thời trang cơ bản; thực hiện nhiệm vụ trong hộp chức năng Luyện tập (trang 52 SGK) để xác định được trang phục tương ứng với mỗi loại phong cách thời trang đó. HS thực hiện nhiệm vụ trong hộp chức năng Kết nối năng lực (trang 52 SGK) để tìm hiểu thêm các phong cách thời trang phổ biến hiện nay và lựa chọn phong cách em yêu thích.

c) Sản phẩm hoạt động

Bản ghi chép của HS/nhóm HS.

d) Cách thức tiến hành

GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, hoàn thiện bảng sau để giúp HS xác định đặc điểm của trang phục trong bốn phong cách thời trang cơ bản hiện nay.

Phong cách	Đặc điểm của trang phục	Ứng dụng
Cổ điển		
Thể thao		
Dân gian		
Lãng mạn		

- Dựa trên việc xác định các đặc điểm của trang phục trong mỗi phong cách thời trang, GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động Luyện tập. Gợi ý đáp án: Hình a – phong cách lãng mạn, Hình b – phong cách cổ điển, Hình c – phong cách thể thao, Hình d – phong cách dân gian.

- Ngoài ra, GV sử dụng hộp Kết nối năng lực để định hướng HS tìm hiểu về một số phong cách thời trang phổ biến hiện nay qua các kênh thông tin khác nhau. Từ đó, lựa chọn phong cách mà HS yêu thích và lí giải tại sao.

- GV sử dụng hộp Kết nối nghề nghiệp để giới thiệu cho HS về nghề thiết kế thời trang.

4. Hoạt động vận dụng

a) Mục tiêu

Giúp HS vận dụng được kiến thức đã học vào cuộc sống.

b) Nội dung hoạt động

HS được giao nhiệm vụ về nhà tìm hiểu về phong cách thời trang của các thành viên trong gia đình.

c) Sản phẩm hoạt động

Báo cáo của HS.

d) Cách thức tiến hành

GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà, yêu cầu nộp báo cáo cá nhân vào buổi học sau.

IV GỢI Ý MỘT SỐ CÂU HỎI, BÀI TẬP ĐÁNH GIÁ

1. Thời trang là gì?

Gợi ý đáp án: Thời trang là những kiểu trang phục được sử dụng phổ biến trong xã hội vào một khoảng thời gian nhất định.

2. Thời trang thay đổi được thể hiện qua những đặc điểm gì? Yếu tố nào tác động làm thời trang thay đổi?

Gợi ý đáp án:

Sự thay đổi của thời trang được thể hiện qua kiểu dáng, chất liệu màu sắc, đường nét và họa tiết của trang phục.

Thời trang thay đổi do ảnh hưởng của các yếu tố như văn hoá, xã hội, kinh tế, sự phát triển của khoa học và công nghệ.

3. Trong bốn phong cách thời trang cơ bản đã học, em sẽ lựa chọn phong cách nào? Tại sao?

Gợi ý đáp án: HS lựa chọn và giải thích dựa trên đặc điểm của loại phong cách đó.